TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 39/2020-HSST
Ngày 29/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa*: ông Đinh Loan Hòa
- *Các Hội thẩm nhân dân*: bà Lê Thị Hồng; ông Trần Danh Tuyên.
- **Thư kí phiên tòa:** Ông Đinh Xuân Giáp- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc**: bà Nguyễn Thị Lan Anh- Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 34/2020/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 03 tháng 6 năm 2001 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT: xóm 10, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; TĐVH: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị B. Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 đến nay tại trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 và bà Trần Thị B; sinh năm 1977;

Đồng trú tại: xóm 10, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Ông L vắng mặt, bà B có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 06/01/2020, Nguyễn Văn Đ ở nhà mình. Lúc này cả nhà đi vắng, còn bà nội đã ngủ say nên Đ đã nảy sinh ý định trộm két sắt của bố mẹ là Nguyễn Văn L, Trần Thị B để lấy tiền tiêu xài. Đ xuống bếp tìm lấy 1 búa sắt, 1 đục kim loại, 1 thanh kim loại hình chữ T và 1 chiếc đèn pin màu đỏ bỏ vào giỏ xe đạp để ở sân; sau đó vào nhà bê két sắt ra bỏ lên xe đạp chở ra cánh đồng thuộc xóm 10, xã N, huyện N để cạy phá. Trong lúc di chuyển, do đường dốc nên chiếc két sắt bị rơi xuống ruộng, dính bùn đất. Khi Đ xuống ruộng để lấy chiếc két sắt lên thì thấy nhiều người đi nhà thờ về nên đã giấu két sắt ở dưới cống gần đó. Khi đã vắng người, Đ lấy chiếc két sắt để lên xe đạp rồi chở đến khu vực cánh đồng cách nhà khoảng 300m và giấu két sắt và các dụng cụ phá két. Để tránh bị phát hiện, Đ về nhà rửa bùn đất trên xe rồi để xe đạp ở nhà, đi bộ ra chỗ cất giấu két sắt, dùng dụng cụ đã chuẩn bị sẵn để cạy phá két sắt lấy tài sản bên trong. Cạy phá một lúc không được, Đ bỏ đi chơi Game.

Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày, chị Trần Thị B đi làm về thì phát hiện chiếc két sắt đã bị mất nên báo với chồng là anh Nguyễn Văn L và trình báo Công an xã N. Sau đó, anh L cùng gia đình đi tìm kiếm thì phát hiện thấy chiếc két sắt ở khu vực cánh đồng nơi Đ thu giấu nên đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngày 07/01/2020, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Văn Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 08/01/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản kiểm tra chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, sơn màu xanh loại K30, số seri 151, ghi nhận bên trong chiếc két sắt gồm có các tài sản: 01 ví da, bên ngoài có kẻ sọc màu nâu đen; 03 tờ polime, loại mệnh giá 500.000 đồng; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, gắn mặt đá hình bầu dục, xung quanh viền đá hình bầu dục có gắn viền bằng kim loại màu vàng.

Tại Kết luận giám định số 5985/C09-P5 ngày 28/02/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: "*03 (Ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng có các mã số hiệu: QK11099240, YW15168270, VU12825073 là tiền thật*".

Tại Kết luận giám định số 985/C09-P4 ngày 02/3/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: *"+ 01 (Một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích hình trái tim nối với nhau có tổng khối lượng 14,60 gam là hợp kim của đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 64,53%; Zn: 35,47%. Dây chuyền có màu vàng do được mạ lớp màu vàng không chứa vàng (Au) kim loại. + 01 (Một) miếng kim loại màu vàng, ở giữa có đính 01 (Một) viên đá màu hồng hình bầu dục, đầu miếng kim loại nối với 01 (Một) móc kim loại nhỏ màu vàng có chữ "0.5 KDL" có tổng khối lượng 3,72 gam (Tính cả khối lượng đá) là vàng (Au), hàm lượng Au trung bình là 99,81%"*.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL.ĐG ngày 10/01/2020 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự UBND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An kết luận:*"01 (Một) két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, loại K30, số seri 151A, sơn màu xanh, 01 (Một) ví da, bên ngoài có kẻ sọc màu nâu đen có giá trị là 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng"*.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/KL.ĐG ngày 10/03/2020 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự UBND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An kết luận:*"+ 01 (Một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích hình trái tim nối với nhau có tổng khối lượng 14,60 gam là hợp kim của đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 64,53%; Zn: 35,47%. Dây chuyền có màu vàng do được mạ lớp màu vàng không chứa vàng (Au) kim loại. + 01 (Một) miếng kim loại màu vàng, đầu miếng kim loại nối với 01 (Một) móc kim loại nhỏ màu vàng có chữ "0.5 KDL" có tổng khối lượng 1,85 gam là Au, hàm lượng Au trung bình là 99,81%. + 01 (Một) viên đá nhân tạo màu hồng, hình bầu dục có khối lượng 1,87 gam. Có giá trị 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn)"*.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn Đ trộm cắp trong vụ án là 5.300.000 đồng (Năm triệu ba trăm nghìn đồng).

Theo Cáo trạng số 39/CT-VKS-NL ngày 08.4.2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc thì bị cáo Nguyễn Văn Đ bị truy tố về tội danh "Trộm cắp tài sản" khoản 1 theo Điều 173 bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 quy định về hình phạt cho tội danh "Trộm cắp tài sản" và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1.} Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

{2.} Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng trong hồ sơ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cũng như nội dung của bản Cáo trạng và trong quá trình tranh tụng: Lúc 20 giờ 10 phút ngày 06/01/2020, tại nhà ở của vợ chồng Nguyễn Văn L, Trần Thị B tại xóm 10, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Văn Đ đã lấy trộm 01 két sắt bên trong chứa 01 ví da, 03 tờ tiền VND polime, loại mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, gắn mặt đá hình bầu dục. Tổng giá trị tài sản là 5.300.000 đồng (Năm triệu ba trăm nghìn đồng). Việc không phá được két sắt để chiếm đoạt tài sản là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo đã lén lút đưa tài sản ra khỏi vị trí, nơi cất giữ, quản lý của chủ sở hữu với mục đích chiếm đoạt nên đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng với quy định của pháp luật.

{3.} Xét tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết định khung hình phạt, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi bột phát, đơn giản. Mục đích phạm tội xuất phát từ nhu cầu tiêu xài cho cá nhân. Bị cáo đã lợi dụng sự quản lý chủ quan, lỏng lẻo của bố mẹ đẻ để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi kể trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; Việc điều tra, truy tố và xét xử nhanh chóng vụ án là một việc làm kịp thời của các cơ quan tiến hành tố tụng. Đó không chỉ là bài học cho bị cáo mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những thanh thiếu niên không lo lao động làm ăn mà chỉ muốn chơi bời hưởng thụ bất chính.

{3.1} Về định khung hình phạt: bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 5.300.000 đồng nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định.

{3.2}Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

{3.3} Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải và nhận thức được sai phạm. Lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi, trả lại cho phía bị hại; Người bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

{4.} Về hình phạt chính; hình phạt bổ sung:

Dựa vào các nhận định trên, cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Do có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1và 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần xem xét khi lượng hình và lên cho bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt phụ.

{5.} Về trách nhiệm dân sự:

+ 01chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp, sơn màu xanh loại K30, số seri 151A; 01 ví da, bên ngoài có kẻ sọc màu nâu đen; 03 tờ tiền polime, loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, gắn mặt đá hình bầu dục, xung quanh viền đá hình bầu dục có gắn viền bằng kim loại màu vàng, 01 chiếc xe đạp màu đỏ đen là tài sản của vợ chồng anh chị Nguyễn Văn L, Trần Thị B nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu; người bị hại đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét đến.

+ 01 búa sắt; 01 đục bằng kim loại; 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 đèn pin màu đỏ là công cụ, phương tiện phạm tội đang được tạm giữ tại Kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc phía người bị hại không nhận lại nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí; người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

{1}. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

{2}. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2020.

{3}. Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu sung công quỹ 01 búa sắt; 01 đục bằng kim loại; 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 đèn pin màu đỏ hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc theo biên bản giao nhận ngày 10/4/2020.

{4}. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Lệ phí, án phí Tòa án buộc Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

{5}. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận :
- TAND t. Nghệ An;
- Sở Tư pháp t. Nghệ An;
- VKSND h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- Công an h. Nghi Lộc,t. Nghệ An;
- T.H.A dân sự, hình sự h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng TAND h. Nghi Lộc.

Đinh Loan Hòa